

THÔNG TƯ

Quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê Ngành Tư pháp

Căn cứ Luật Thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê;

Căn cứ Nghị định số 97/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia;

Căn cứ Nghị định 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính;

Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Thông tư quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê Ngành Tư pháp.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê Ngành Tư pháp, gồm danh mục chỉ tiêu thống kê và nội dung các chỉ tiêu thống kê thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp theo quy định của pháp luật.

2. Thông tư này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức thực hiện công tác thống kê Ngành Tư pháp.

Điều 2. Mục đích của Hệ thống chỉ tiêu thống kê Ngành Tư pháp

1. Hệ thống chỉ tiêu thống kê Ngành Tư pháp là tập hợp những chỉ tiêu thống kê phản ánh tình hình và kết quả hoạt động chủ yếu trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp theo quy định của pháp luật, nhằm thu thập thông tin hình thành hệ thống thông tin thống kê Bộ, Ngành Tư pháp, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Bộ Tư pháp và các cơ quan Nhà nước cấp trên; phục vụ việc đánh giá, dự báo tình hình, hoạch định chiến lược, chính sách, kế hoạch phát triển Ngành Tư pháp và góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội chung của đất nước; đáp ứng nhu cầu thông tin thống kê về Ngành Tư pháp của các tổ chức, cá nhân.

2. Các chỉ tiêu thống kê Ngành Tư pháp làm cơ sở để phân công, phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong việc xây dựng chế độ báo cáo thống kê Ngành Tư pháp, xây dựng các chương trình điều tra thống kê và sử dụng dữ liệu hành chính cho hoạt động thống kê thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Tư pháp theo quy định pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu Hệ thống chỉ tiêu thống kê Ngành Tư pháp

1. Danh mục chỉ tiêu thống kê Ngành Tư pháp được quy định tại Phụ lục I kèm theo Thông tư này, gồm: số thứ tự, mã số, tên gọi chỉ tiêu.

2. Nội dung các chỉ tiêu thống kê Ngành Tư pháp được quy định cụ thể tại Phụ lục II kèm theo Thông tư này, bao gồm các chỉ tiêu được phân chia theo nhóm lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. Mỗi chỉ tiêu gồm: tên, khái niệm, phương pháp tính, phân tổ chủ yếu, nguồn số liệu và những nội dung khác theo quy định của Luật thống kê.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp

a) Cục Kế hoạch – Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc Bộ tổ chức xây dựng chế độ báo cáo thống kê Ngành Tư pháp trình Bộ trưởng ký ban hành; chủ trì hoặc phối hợp tổ chức các cuộc điều tra thống kê và sử dụng dữ liệu hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp; chủ trì tổng hợp thông tin thống kê theo Hệ thống chỉ tiêu Ngành trình Bộ trưởng công bố; theo dõi, hướng dẫn, báo cáo tình hình thực hiện Thông tư này.

b) Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có liên quan có trách nhiệm tổ chức thu thập, tổng hợp trên phạm vi cả nước những chỉ tiêu được phân công trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê Ngành Tư pháp, cung cấp cho Cục Kế hoạch Tài chính để tổng hợp trình Bộ trưởng công bố.

2. Giám đốc Sở Tư pháp và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có liên quan có trách nhiệm tổ chức thu thập, tổng hợp, cung cấp số liệu thống kê về công tác tư pháp trong phạm vi thẩm quyền được giao.

Điều 5. Điều khoản thi hành

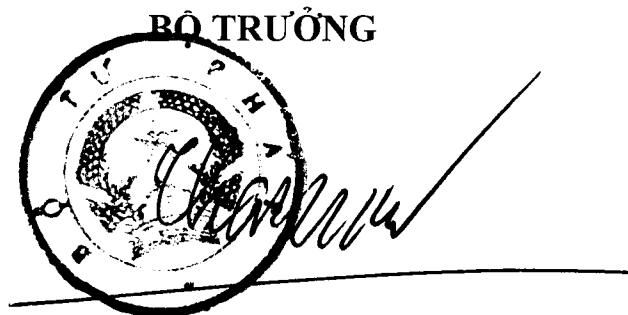
1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2018.

Đối với 10 chỉ tiêu có mã số từ 1501 đến 1510 thuộc lĩnh vực bồi thường nhà nước nêu tại Phụ lục 1 và Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2018.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện Thông tư này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị kịp thời phản ánh về Bộ Tư pháp để nghiên cứu, giải quyết. **Tr.**

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng thường trực Chính phủ (để báo cáo);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Bộ Tư pháp: Các Thứ trưởng; các đơn vị thuộc Bộ;
- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công báo; Cổng thông tin điện tử Chính phủ; Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật; Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, KHTC (5).



Lê Thành Long